

Số: /KH-KL

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực tại Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình giai đoạn 2020 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 3024/KH-UBND ngày 29/12/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực tại Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình giai đoạn 2020-2025, Văn bản số 225/SNN-VP ngày 09/02/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình về việc điều chỉnh nội dung Kế hoạch số 3024/KH-SNN ngày 29/12/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT; Chi cục Kiểm lâm ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đến hết năm 2025, thực hiện số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) còn hiệu lực tại Chi cục, lưu trữ, bảo quản và tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin trong hệ thống phần mềm quản lý, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC.

- Thực hiện quản lý, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC đồng bộ và kết nối, liên thông với Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh; đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (Nghị định số 45/2020/NĐ-CP).

- Từng bước thay đổi nhận thức của người dân, doanh nghiệp về giá trị pháp lý của văn bản điện tử, tạo chuyển biến về lựa chọn phương thức giao dịch TTHC trực tuyến bằng hồ sơ điện tử thay cho phương thức giao dịch trực tiếp bằng hồ sơ giấy nhằm đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đang quản lý tại Chi cục theo giai đoạn cụ thể, đảm bảo đúng quy trình, tiến độ thực hiện và quy định của pháp luật.

- Văn bản kết quả giải quyết TTHC được số hóa phải đảm bảo chất lượng, thuận tiện cho việc tra cứu, sử dụng thông tin có hiệu quả.

- Dữ liệu kết quả giải quyết TTHC trong kho lưu trữ dữ liệu TTHC tập trung đảm bảo năng lực khai thác vận hành, đáp ứng yêu cầu tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung, tiến độ thực hiện

a) Quý I năm 2022:

Tiếp tục thực hiện rà soát, phân loại, kiểm đếm đảm bảo thống kê 100% bản kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đang được lưu trữ. Nếu số liệu rà soát có sự thay đổi, báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp gửi Sở Thông tin và Truyền thông, báo cáo UBND tỉnh.

b) Từ quý II đến quý IV năm 2022:

Tiến hành thực hiện số hóa bản kết quả giải quyết TTHC theo khối lượng, tiến độ.

c) Từ Quý I năm 2023 đến Quý IV năm 2024:

Tiếp tục thực hiện số hóa bản kết quả giải quyết TTHC theo khối lượng, tiến độ, đảm bảo 100% các đơn vị, địa phương hoàn thành xong trong quý IV/2024. Khuyến khích các đơn vị hoàn thành sớm hơn lộ trình được giao.

d) Quý I năm 2025: Các đơn vị thực hiện rà soát, nếu còn kết quả giải quyết TTHC cần số hóa thì tiếp tục thực hiện số hóa và hoàn thành trong Quý I/2025.

(Chi tiết theo danh mục phân công nhiệm vụ kèm theo kế hoạch).

2. Phương thức số hóa kết quả giải quyết TTHC từ bản giấy sang bản điện tử

- Bản kết quả giải quyết TTHC từ bản giấy sang bản điện tử bằng hình thức sao chụp và chuyển thành tệp tin trên hệ thống phần mềm quản lý; chuyển nội dung của bản kết quả giải quyết TTHC từ giấy sang dữ liệu điện tử để lưu vào hệ thống phần mềm quản lý, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC.

- Thực hiện số hóa bản kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo nguyên tắc lần lượt từ giai đoạn 2016 - 2021 đến 2006 - 2015; 1996 - 2005 và 1996 trở về trước, cho đến khi hoàn thành xong.

3. Kết quả giải quyết TTHC được chuyển đổi từ bản giấy sang điện tử

- Phản ánh đầy đủ nội dung của kết quả giải quyết TTHC bản giấy.

- Cá nhân hoặc cơ quan, đơn vị thực hiện việc chuyển đổi từ bản giấy sang điện tử ký số trên bản điện tử sau khi được chuyển đổi từ kết quả giải quyết TTHC giấy hoặc được xác thực bằng các biện pháp do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

- Có ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi từ bản giấy sang bản điện tử.

- Kết quả giải quyết TTHC bản điện tử được chuyển đổi từ văn bản giấy có giá trị như văn bản giấy trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép với kế hoạch phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông mạng hàng năm của Sở, của đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ cập nhật thông tin và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc sử dụng hệ thống phần mềm quản lý, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC; chủ trì hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai công tác đánh giá, rà soát tài liệu kết quả TTHC còn hiệu lực cần số hóa các đơn vị thuộc Chi cục, đồng thời theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch này.

Báo cáo kết quả, tình hình thực hiện theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và PTNT để Sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Các phòng, cán bộ chuyên môn thuộc Chi cục căn cứ kế hoạch này tiến hành rà soát, kiểm soát TTHC còn hiệu lực đang được thực hiện tổng hợp và chủ động triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch đã xây dựng.

3. Kế hoạch này thay thế kế hoạch số 04/KH-KL ngày 08/01/2021 của Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực tại Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình giai đoạn 2020 - 2025.

Chi cục Kiểm lâm xây dựng kế hoạch thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực; yêu cầu thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Chi cục triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, khó khăn, vướng mắc các đơn vị chủ động báo cáo Chi cục để tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, giải quyết hoặc điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Các phòng, đơn vị thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, NV.

MTH

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Dương

DANH MỤC NHIỆM VỤ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-KL ngày /02/2022 của Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ, thời gian thực hiện	Sản phẩm công việc
1	Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác đánh giá, rà soát tài liệu kết quả thủ tục hành chính còn hiệu lực cần số hóa	Phòng Nghiệp vụ		Tháng 02/2022	Kế hoạch
2	Rà soát, phân loại, kiểm đếm số lượng kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đang được đơn vị quản lý, lưu trữ bằng bản giấy (từ năm 2006 đến năm 2021)	Phòng Nghiệp vụ		Tháng 02/2022	Biểu thống kê số lượng kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực đang được cơ quan quản lý, lưu trữ bằng bản giấy cần số hóa; cập nhật vào Hệ thống phần mềm quản lý, kho lưu trữ dữ liệu TTHC tập trung
3	Thực hiện văn bản hướng dẫn triển khai công tác số hóa	Phòng Nghiệp vụ	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT	Thực hiện văn bản hướng dẫn
4	Sử dụng Hệ thống thông tin, kho để lưu trữ dữ liệu số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực tập trung thống nhất toàn tỉnh và kết nối với Cổng dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh và các hệ thống thông tin khác	Phòng Nghiệp vụ	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT	Hệ thống phần mềm quản lý, kho lưu trữ dữ liệu TTHC tập trung

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Tiến độ, thời gian thực hiện	Sản phẩm công việc
5	Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC từ năm 2021 trở về trước theo lộ trình	Phòng Nghiệp vụ	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT	Cơ sở dữ liệu được hình thành và lưu trữ trên kho dữ liệu tập trung
6	Đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; đánh giá, góp ý nâng cấp, mở rộng Hệ thống phần mềm quản lý, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC nhằm đảm bảo yêu cầu lưu trữ kết quả giải quyết TTHC phù hợp với thực tiễn	Phòng Nghiệp vụ	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và PTNT	Báo cáo kết quả thực hiện